

Bản án số: 127/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29/6/2023

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT**

- Thành phương gần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán án - Chủ tọa phương gần tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Mai

- Ông Nguyễn Văn Chiến

- Thư ký phương gần tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phương gần Hà Nội tham gia phương gần tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phương gần tòa số 17/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã Yên B, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Bùi Xuân Th, sinh năm 1988 (vắng mặt)

ĐKKHKT: Thôn 1, xã Yên B, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/3/2023 cùng các bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Tôi và anh Bùi Xuân Th có thời gian tìm hiểu khoảng 3 năm thì kết hôn, tổ chức cưới theo phương gần tục tại địa phương. Có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên B, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng sống hòa thuận được thời gian ngắn thì mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp và bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn đã kéo dài hơn 1 năm nay. Tôi đã làm đơn đến Tòa án 01 lần rồi lại xin rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ nhưng vợ chồng vẫn không đoàn tụ được. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị

Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh Th.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Bùi Trung Ng, sinh ngày 30/01/2010 và cháu Bùi Thị Ánh Ng, sinh ngày 17/3/2018. Hiện tại cháu Ng đang ở với anh Th, cháu Ng đang ở với tôi. Nguyên vọng của tôi là giữ nguyên như hiện tại và không bên nào phươngải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phươngiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm như trên.

Đối với bị đơn là anh Bùi Xuân Th, Tòa án không ghi được ý kiến của anh Th với lý do: Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh Th không đến Tòa. Ngày 26/5/2023, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất cùng Công an xã Yên B, huyện Thạch Thất đã đến nhà anh Th ở thôn 1, xã Yên B để tổng đạt văn bản tố tụng và lấy lời khai ghi ý kiến của anh Th về yêu cầu khởi kiện của chị H. Tuy nhiên, anh Th vắng nhà, Bà Bùi Thị Tiến là mẹ đẻ anh Th xin nhận thay anh Th các văn bản tố tụng và cam kết sẽ giao cho anh Th.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 26/5/2023, Bùi Thị T là mẹ đẻ của anh Th trình bày: Bà không sinh sống cùng anh Th mà ở cùng thôn, anh Th đi làm vắng nhà. Gia đình bà xây dựng vợ chồng cho anh Th từ năm 2008, sau khi cưới vợ chồng Th sống chung với vợ chồng bà một thời gian sau đó vợ chồng Th ra ở riêng. Vợ chồng Th có hai con chung, cháu lớn đang ở cùng Th, cháu nhỏ đang ở cùng chị H, hai vợ chồng Th ly thân từ tháng 12/2021 đến nay, nguyên nhân là gì bà không biết. Nay chị H xin ly hôn Th bà không muốn anh chị ly hôn, đề nghị Tòa án kiên trì hòa giải để anh chị được đoàn tụ.

Tại các biên bản lấy lời khai ngày 10/4/2023, con chung của anh Th, chị H là cháu Bùi Trung Ng cho biết: Trong trường hợp Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị H thì nguyên vọng của cháu là muốn được ở cùng anh Th.

Tại phươngiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phươngát biểu ý kiến về việc tuân theo phươngáp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phươngán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành phươngáp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng phươngáp luật. Việc xác định quan hệ phươngáp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng phươngáp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng đúng phươngáp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phương viên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phương viên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền giải quyết: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu giải quyết quan hệ: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và đúng quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Về Sự vắng mặt của bị đơn tại phương viên tòa: Bị đơn anh Bùi Xuân Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phương viên tòa ngày 26/6/2023, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phương viên tòa số 17/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26/6/2023. Quyết định này đã được tổng đạt hợp lệ. Tại phương viên tòa hôm nay, anh Th tiếp tục vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

2.1. Về tính hợp pháp của hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Xuân Th kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội ngày 13/10/2009, do vậy quan hệ hôn nhân giữa anh Th và chị H được xác định là hôn nhân hợp pháp.

2.2. Về mâu thuẫn vợ chồng: Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân, theo chị H trình bày là do quá trình chung sống, vợ chồng tính tình không hợp và bất đồng về quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh chị ly thân hơn 1 năm nay lần, lần cuối từ tháng 12/2021 đến nay. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã trầm trọng. Đời sống chung của anh chị không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

2.3. Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Bùi Trung Ng, sinh ngày 30/01/2010 và cháu Bùi Thị Ánh Ng, sinh ngày 17/3/2018. Hiện tại cháu Ng đang ở với anh Th, cháu Ng đang ở với chị H. Tại phương viên tòa, nguyện vọng của chị H giữ nguyên như hiện tại xin được nuôi dưỡng cháu Ng và anh Th nuôi dưỡng cháu Ng, chị không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nguyện vọng của cháu Ng và chị H, HĐXX thấy rằng cần giao cháu Ng cho anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Ng cho chị H trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục để đảm bảo được quyền lợi của con chung. Vì vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu này của cháu Ng và nguyên đơn.

2.4. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Th và chị H cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Th và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.5. Về tài sản, công nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét trong vụ án này. Nếu anh Th và chị H có yêu cầu thì giành quyền khởi kiện cho anh chị bằng một vụ kiện dân sự khác.

2.6. Về án phươngгі: Chị Nguyễn Thị H phươngгі chịu án phươngгі ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 28, 25, 39, 147, 227, 243, 245, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H. Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Bùi Xuân Th.

2. Về con chung: Giao cháu Bùi Thị Ánh Ng, sinh ngày 17/3/2018 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Giao cháu Bùi Trung Ng, sinh ngày 30/01/2010 cho anh Bùi Xuân Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H, anh Th đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Th, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phươngгі: Chị Nguyễn Thị H phươngгі chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phươngгі ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm

ứng án phươngгі đã nộp theo Biên lai thu số 0025819 ngày 22 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã Yên B, huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHƯƠNGÁN – CHỦ TỌA
PHƯƠNGGIÊN TÒA**

Tạ Thị Ninh